

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST

Ngày 25/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phong Phú**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Văn Chuyển**

Ông **Lê Văn Hiền**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Hoàng Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Thanh Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST - HS ngày 22 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn T - sinh năm 1963; Giới tính: Nam; Tên gọi khác; Không; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 10, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phạm Văn K - sinh năm 1932; con bà: Trần Thị V - sinh năm 1934; Gia đình 06 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: : Lâm Thị Q, sinh năm 1966; Con: Có 3 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/10/2018, đến ngày 11/10/2018 được thay thế bằng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 08/10/2018, tại khu vực bến phà Đức Bắc thuộc tổ 12, khu 1, phường Dữu Lâu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, lực lượng công an thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện và bắt quả tang Phạm

Văn T- sinh năm 1963, trú tại khu 10, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ có hành vi vận chuyển pháo nổ. Vật chứng thu giữ có đặc điểm:

- 01 bao tải bên trong có chứa 84 bao dài màu đỏ, trên thân bao có chữ viết bằng tiếng nước ngoài, nghi là pháo nổ có tổng khối lượng 18,6 kg. Trong đó: 07 bao dài bọc bằng giấy ni lông màu đỏ có đặc điểm giống nhau, kích thước dài x rộng x cao khoảng 30x05x03(cm) và 77 bao dài bọc giấy màu đỏ có đặc điểm giống nhau, kích thước dài x rộng x cao khoảng 30x04x02(cm);

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310 màu trắng vàng; số imei 1: 357329082267289, số imei 2: 357329082267297 kèm sim số 01668661035;

- 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn T (Số X996629);

- 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, biển kiểm soát 19P1-034.36, số máy 5C63532043, số khung C630BY531996;

Phạm Văn T khai vận chuyển số pháo nổ trên mục đích để lấy tiền công. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn T còn thu giữ: 03 bao dài bọc bằng giấy ni lông màu đỏ có đặc điểm giống nhau, kích thước dài x rộng x cao khoảng 30x05x03(cm) trên thân của 03 bao này có chữ viết bằng tiếng nước ngoài, tổng khối lượng khoảng 01kg. T khai đây là số pháo để lại mục đích đốt nổ.

Ngày 09/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành trưng cầu giám định đối với toàn bộ vật chứng nghi là pháo thu giữ khi bắt quả tang và thu giữ tại nơi ở của T. Tại bản Kết luận giám định số 5575/C09-P2 ngày 09/10/2018 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

“Mẫu vật gửi đến giám định là các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi, được liên kết với nhau thành tràng(87 tràng) đều là pháo nổ, tổng khối lượng là 19,6 kg (mười chín phẩy sáu kilôgam)

Trả lại mẫu vật sau khi trích 1,2 kg (một phẩy hai kilôgam) pháo để giám định”.

Quá trình điều tra, xác minh Cơ quan điều tra đã làm rõ hành phạm tội của Phạm Văn T như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/10/2018, Phạm Văn T nhận được cuộc gọi điện thoại, số thuê bao 0967 909 912 của Phùng Văn L - Sinh năm 1987, trú tại xã Hợp Thành, huyện S, tỉnh Tuyên Quang là người quen của T, theo lời khai của T thì L hỏi T có nhận vận chuyển pháo nổ thuê lấy tiền không. Do không có việc làm ổn định, muốn có tiền nên T đồng ý và L đọc cho T số điện thoại 0352761905. Ngay sau đó, T gọi điện thì có người đàn ông nghe máy nhưng T không quen biết và cũng không hỏi tên, tuổi, địa chỉ của người này và T được hướng dẫn đi lên km82 ở cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc xã Sai Nga, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ thì sẽ có người đưa pháo nổ, T đồng ý và thuê xe taxi của anh Nguyễn Hoài P- sinh năm 1984, trú tại khu 10, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Khi thuê xe, T nói với anh P trở T đi đến xã Sai Nga, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ để lấy đồ của cháu gửi, anh P đồng ý trở T đi với giá 700.000 đồng rồi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Vios biển kiểm soát 19A-06136 đến đón T (anh P là hàng xóm với T). Khi đi đến vị trí km82 đường cao tốc thuộc địa phận xã Sai Nga, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ thì dừng lại. Lúc này khoảng 21 giờ 10 phút ngày 07/10/2018, T một mình xuống xe và gọi điện thoại đến số thuê bao 0352761905, thì người đàn ông lúc trước nói là pháo đang để trong bao tải xác rắn màu xanh tại cột mốc km82. Nghe vậy, T đi đến cột

mốc km82 thì thấy có bao tải xác rắn màu xanh nên T bê bao tải này đến để vào ghế sau của xe ô tô của P và bảo P chở T về, P không biết và cũng không hỏi T là hàng gì. Về đến nhà, T mở bao tải, lấy ra 03 bánh pháo nổ cất vào tủ chứa quần áo của mình mục đích để vào dịp Tết sẽ đốt nổ. Đến sáng ngày 08/10/2018, T nhận được cuộc gọi từ số thuê bao 0866843308 của một người đàn ông T không biết tên, tuổi địa chỉ, bảo T vận chuyển pháo đến bến phà Đức Bắc thuộc phường Dữu Lâu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ sẽ có người nhận và trả tiền công vận chuyển pháo là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), T đồng ý. Sau đó, T đến nhà ông Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1972, trú tại khu 12, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ hỏi mượn xe mô tô và nói là để đi xuống thành phố V có việc. Vì là mối quan hệ thông gia nên ông Tiến không nghi ngờ gì đã cho T mượn chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, biển kiểm soát 19P1-034.36. T điều khiển xe mô tô về nhà rồi bê tải pháo để lên yên xe chở đến bến phà Đức Bắc. Khi vừa đến nơi, đang chờ người giao pháo nổ thì T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số pháo như đã nêu trên.

Đối với Phùng Văn L, Cơ quan điều tra đã triệu tập L, nhưng L không thừa nhận việc trao đổi với T về việc vận chuyển hay mua bán pháo nổ. L khai có việc sử dụng số thuê bao 0967990912 trên để liên lạc với T trước ngày 07/10/2018 nhưng chỉ là hỏi thăm sức khỏe. Sau đó đến ngày 07/10/2018, L bị mất điện thoại cùng sim số thuê bao trên nhưng không thông báo với tổng đài Viettel nên không biết ai sử dụng số thuê bao này để gọi cho T vào ngày 07/10/2018. Đã tiến hành đối chất nhưng T cũng không xác định được người nam giới sử dụng số thuê bao 0967909912 gọi cho T có đúng là Phùng Văn L hay không và cũng không có căn cứ nào khác chứng minh. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở xử lý Phùng Văn L đồng phạm với T.

Đối với chủ thuê bao số điện thoại 0866843308 đã gọi cho T để hướng dẫn vận chuyển pháo đến bến phà Đức Bắc, Cơ quan điều tra đã xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0866 843 308 là Công ty trách nhiệm hữu hạn tương mại Duy Hiếu, có địa chỉ tại số nhà 44B, đường Nguyễn Thiện Thuật, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên làm đại lý cho tập đoàn Viễn thông Viettel Hưng Yên. Bà Phạm Thị Ngân - Giám đốc công ty có đăng ký số thuê bao trên, sau đó đã bán cho khách hàng, do sơ suất nên nhân viên không sang tên chủ thuê bao đó nên không xác định được bán cho ai.

Đối với chủ thuê bao số điện thoại 0352761905, Cơ quan điều tra đã xác minh chủ thuê bao số điện thoại này là Nguyễn Thị Lộc, sinh năm 1968, hộ khẩu thường trú: 350/13A Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. Theo kết quả ủy thác điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tân Bình đã làm rõ tại địa chỉ 350/13A Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình là chung cư 350 Hoàng Văn Thụ cũ, hiện nay đã giải tỏa di dời; T hợp bà Lộc đã chuyển khẩu đi từ ngày 10/9/2011 về tổ 6, khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên theo kết quả xác minh tại tổ 6, khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, không có đương sự Nguyễn Thị Lộc nào đăng ký thường trú và sinh sống tại chỉ nêu trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra tách ra khi nào làm rõ sẽ giải quyết sau. Do Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được rõ người cụ thể đã gọi điện từ số thuê bao 0866843308 và 0352761905 cho T

để thuê T vận chuyển pháo nổ nên Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Hoài P, là người được T thuê chở đi lấy pháo nổ nhưng anh P không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với P. Ông Nguyễn Văn Tiến là người cho T mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, biển kiểm soát 19P1-034.36 nhưng cũng không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên ngày 24/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã trả lại ông Tiến chiếc xe mô tô trên. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại T 01 lấy phép lái xe mang tên T có số X996629.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310 màu trắng vàng thu giữ của T đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc vận chuyển pháo nổ tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về điều kiện kinh tế: Qua điều tra xác định, Phạm Văn T không có tài sản riêng gì có giá trị ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cá nhân.

Tại bản cáo trạng số 22/CT- VKSVT ngày 21 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội: “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội: “ vận chuyển hàng cấm ”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s, i Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 08/10/2018 đến ngày 11/10/2018). Giao bị cáo cho UBND xã An Thọ, huyện Phi Ninh, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 18,4kg pháo nổ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 01 sim điện thoại 01668661035 của bị cáo T.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310 màu trắng vàng đã qua sử dụng có số Imei 1: 357329082267289 và số Imei 2: 357329082267297 của bị cáo T.

Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát

nhân dân tỉnh Phú Thọ, viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Do muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên khoảng 21h10' ngày 07/10/2018, Phạm Văn T đã thuê xe taxi của anh Nguyễn Hoài P để vận chuyển 19,6 kg pháo nổ từ cột mốc km82 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc địa phận xã Sai Nga, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ về cất giấu ở nhà tại khu 10, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ trong quá trình này T có lấy ra 01 kg pháo nổ cất vào tủ mục đích để đốt nổ dịp tết. Sau đó đến khoảng 11 giờ ngày 08/10/2018, Phạm Văn T vận chuyển số pháo nổ còn lại là 18,6 kg đến khu vực bến phà Đức Bác thuộc tổ 12, khu 1, phường Dữu Lâu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để giao cho người thuê vận chuyển nhưng khi Phạm Văn T chưa kịp giao thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng là 18,6 kg pháo nổ và khám xét khẩn cấp thu tiếp 01 kg pháo nổ còn lại tại nhà ở của Phạm Văn T. Tổng cộng Phạm Văn T đã nhận vận chuyển 19,6 kg pháo nổ theo kết luận giám định.

Hành vi vận chuyển pháo nổ là hàng nhà nước cấm của Phạm Văn T đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế về lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thương mại của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội.

Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Văn T phạm tội: “vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 BLHS như Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các T hợp sau đây, nếu không thuộc T hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

... c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;”

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm,

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự quản lý việc vận chuyển hàng cấm trong phạm vi lãnh thổ nước ta. Bị cáo T là người đã có gia đình ổn định, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình đối với hành vi vận

chuyển hàng cấm là trái pháp luật, thấy trước được hậu quả nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Chỉ vì hám lợi bị cáo đã có hành vi vận chuyển 19,6 kilôgam pháo nổ để thu lời bất chính, phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Do vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử và xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] *Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:*

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đối với bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và có thể xem xét cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

-Hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, tuy nhiên qua x, c minh của c- quan @iÒu tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, ngoài những tài sản đã bị thu giữ, bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu nên cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp

[6] *Đối với Phùng Văn L:* Cơ quan điều tra đã triệu tập L, nhưng L không thừa nhận việc trao đổi với T về việc vận chuyển hay mua bán pháo nổ. L khai có việc sử dụng số thuê bao 0967990912 trên để liên lạc với T trước ngày 07/10/2018 nhưng chỉ là hỏi thăm sức khỏe. Sau đó đến ngày 07/10/2018, L bị mất điện thoại cùng sim số thuê bao trên nhưng không thông báo với tổng đài Viettel nên không biết ai sử dụng số thuê bao này để gọi cho T vào ngày 07/10/2018. Đã tiến hành đối chất nhưng T cũng không xác định được người nam giới sử dụng số thuê bao 0967909912 gọi cho T có đúng là Phùng Văn L hay không và cũng không có căn cứ nào khác chứng minh. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở xử lý Phùng Văn L đồng phạm với T là có căn cứ.

Đối với chủ thuê bao số điện thoại 0866843308 đã gọi cho T để hướng dẫn vận chuyển pháo đến bến phà Đức Bắc, Cơ quan điều tra đã xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0866 843 308 là Công ty trách nhiệm hữu hạn tương mại Duy Hiếu, có địa chỉ tại số nhà 44B, đường Nguyễn Thiện Thuật, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên làm đại lý cho tập đoàn Viễn thông Viettel Hưng Yên. Bà Phạm Thị Ngân - Giám đốc công ty có đăng ký số thuê bao trên, sau đó đã bán cho khách hàng, do sơ suất nên nhân viên không sang tên chủ thuê bao đó nên không xác định được bán cho ai .

Đối với chủ thuê bao số điện thoại 0352761905, Cơ quan điều tra đã xác minh chủ thuê bao số điện thoại này là Nguyễn Thị Lộc, sinh năm 1968, hộ khẩu thường trú: 350/13A Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí

Minh. Theo kết quả ủy thác điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tân Bình đã làm rõ tại địa chỉ 350/13A Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình là chung cư 350 Hoàng Văn Thụ cũ, hiện nay đã giải tỏa di dời; T hợp bà Lộc đã chuyên khẩu đi từ ngày 10/9/2011 về tổ 6, khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên theo kết quả xác minh tại tổ 6, khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, không có đương sự Nguyễn Thị Lộc nào đăng ký thường trú và sinh sống tại chỉ nêu trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra tách ra khi nào làm rõ sẽ giải quyết sau. Do Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được rõ người cụ thể đã gọi điện từ số thuê bao 0866843308 và 0352761905 cho T để thuê T vận chuyển pháo nổ nên Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Hoài P, là người được T thuê chở đi lấy pháo nổ nhưng anh P không biết việc vận chuyển pháo của T nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với P là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Văn Tiến là người cho T mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, biển kiểm soát 19P1-034.36 nhưng cũng không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên ngày 24/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã trả lại ông Tiến chiếc xe mô tô trên. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại T 01 lấy phép lái xe mang tên T có số X996629 xét thấy là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 bìa cát tông được dán kín có niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an hoàn trả lại sau giám định bên trong có 18,4kg pháo nổ và bao gói gửi đến giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 sim điện thoại số 01668661035 trong điện thoại thu giữ của T không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310 màu trắng vàng đã qua sử dụng có số Imei 1: 357329082267289 và số Imei 2: 357329082267297 là công cụ P tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/Tuyên bố bị cáo: Phạm Văn T phạm tội: “ Vận chuyển hàng cấm”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Phạm Văn T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 24(hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 08/10/2018 đến ngày 11/10/2018). Giao bị cáo cho UBND xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa P trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

T hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng bìa các tông có dán kín được niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an hoàn trả lại sau giám định bên trong có 18,4kg pháo nổ và 01 sim điện thoại 01668661035 của bị cáo T.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310 màu trắng vàng đã qua sử dụng có số Imei 1: 357329082267289 và số Imei 2: 357329082267297 của bị cáo T.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V với Chi cục thi hành án dân sự thành phố V)

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ
- Bị cáo
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phong Phú

